

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 35/2022/HSST
Ngày 31 -8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm Sát viên.

Ngày 26, 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn T; sinh năm: 1994 tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKKH thường trú: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; con ông Hồ Văn P, sinh năm: 1968 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Bị cáo có vợ là Nhâm Ngọc M, sinh năm: 2002; Bị cáo có 01 con sinh năm: 2021. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay – Có mặt.

2. Mai Hữu H; sinh năm: 2000 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKH thường trú: Thôn P, xã N, huyện T tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Mai Hữu L, sinh năm 1963 và bà Lê Thị V, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay – Có mặt.

3. Nguyễn Quang T, tên gọi khác: Út; sinh năm: 1989 tại tỉnh Bình Phước; nơi ĐKKH thường trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Châu A (Chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “*Chống người thi hành công vụ*” tại Bản án số 93/2021/HSST, ngày 20/12/2013

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay– Có mặt.

4. Dương Mộng H; sinh ngày 14 tháng 6 năm 2003 tại Đồng Nai; nơi ĐKKH thường trú: Thôn 8, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Dương Mộng L và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 93/2021/HSST, ngày 22/11/2021. Chưa chấp hành hình phạt tù.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay– Có mặt.

5. Nguyễn Quốc C; sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Phước; nơi ĐKKH thường trú: Ấp 9, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Tiểu Khu 1535, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Tyết H, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 đến nay– Có mặt

Bị hại: Anh Mã Văn L, sinh năm: 1993; địa chỉ: Tiểu Khu 1535, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú hiện nay: Ấp 5, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trịnh Đắc T, sinh năm: 1976; địa chỉ: Tiểu Khu 1535, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- Anh Trần Minh X, sinh năm: 1977; địa chỉ: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Chị Phan Thị Vân A, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tiểu Khu 1535, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Trương Bảo C, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

- Chị Triệu Mùi C, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

- Anh Hoàng Huy H, sinh năm: 1996; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước – Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn 8, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước – Có mặt.

- Chị Nhâm Ngọc T, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 16 giờ ngày 18/10/2021, nhóm bảo vệ của Công ty TNHH TMDV Long S (viết tắt là Công ty Long S) tổ chức ăn nhậu tại trụ sở của Công ty thuộc tiểu khu 1535, xã Q, huyện T, gồm: Hồ Văn T (người quản lý của Công ty Long S); Trần Minh X (sinh năm: 1997), Nguyễn Quốc C, Dương Mộng H, Nguyễn Quang T, Mai Hữu H, Phan Hoàng T; Huỳnh Thanh T (không rõ nhân thân lai lịch), Đinh Văn T (không rõ nhân thân lai lịch).

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Trần Minh X, Nguyễn Quốc C và Dương Mộng H nghỉ nhậu về trước. X điều khiển một xe mô tô (dạng xe đã thay đổi kết cấu, không gắn biển kiểm soát) chở C, H đi từ trụ sở Công ty Long S về chốt bảo vệ số 2 của Công ty (cách trụ sở khoảng 1,5km). Khi đi được khoảng 01km thì X, C và H bị hai đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đi trên một xe mô tô đuổi theo. Do lo sợ bị đánh nên H và C ngồi phía sau nhảy xuống khỏi xe khiến X điều khiển xe bị mất thăng bằng ngã xuống lề đường. Lúc này, 02 đối tượng đi xe mô tô đến dừng xe tại vị trí của X, đối tượng ngồi phía sau dùng hung khí (không rõ đặc điểm) chém với về hướng của X trúng ngón chân cái bên trái gây thương tích. Sau đó, hai đối tượng điều khiển xe chạy theo hướng chốt bảo vệ số 02 của Công ty Long S. Trần Minh X nghi ngờ Trịnh Đắc T sinh năm 1976, trú tại tiểu khu 1535, thuộc bon B, xã Q, huyện T (người thường xuyên xảy ra tranh chấp đất đai với Công ty Long S) là người đánh mình nên gọi điện cho Hồ Văn T để báo tin. Thời điểm này, T và nhóm bảo vệ vẫn đang nhậu nên gọi Nguyễn Quang T ra sân và nói với T chuyện X bị chém nói anh em xuống giúp X. Nghe vậy, T gọi H ra nói về việc X bị chém và rủ H đi giúp X. Hồ Văn T lấy 01 dao ở sân rồi đi bộ về hướng chốt số 2 của Công ty, còn H lấy 01 thanh kim loại vuông điều khiển xe mô tô (không có biển số) trên xe có sẵn một con dao phát chở T cùng đi tìm X. H và T đi đến trước cửa nhà Trịnh Đắc T thì xe mô tô bị tắt máy. H dựng xe ngoài đường rồi cầm thanh kim loại còn T cầm dao phát đi bộ vào hướng nhà của T. Đến trước nhà T, T và H đứng sát mép đường quan sát vào nhà thì thấy T cùng Phan Thị Vân A sinh năm 1985, trú tại: tiểu khu 1535, xã Q, huyện T (vợ T) và Hoàng Huy H sinh năm 1996, trú tại: thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước đang ngồi tại bộ bàn ghế đặt trước hiên nhà. T và H nói lớn tiếng anh em tôi không làm gì mà ông đánh anh em tôi. T nói lại bọn tao không đánh. T cũng cầm dao đi bộ đến đứng cãi nhau với nhóm của T. Sau đó, T, Hoàng Huy H và vợ T bỏ chạy vào trong nhà rồi đóng cửa lại. Bên trong nhà T lúc này còn có Triệu Mùi C sinh năm 2000 (vợ Hoàng Huy H) trú tại thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Lý Kiềm K sinh năm 1997, trú tại: thôn Đ, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

Sau khi vào nhà, T và một số người dùng đá, khúc gỗ ném từ trong nhà ra phía nhóm của T nhưng không trúng ai. Cùng lúc này, C, H, X đi bộ từ vị trí bị đánh trước đó (cách nhà T khoảng 500m) đến vị trí nhà T. Trong đó, C cầm một cây gậy kim loại vuông, H cầm một con dao phát, cán tròn bằng tre. Khi thấy T, H, T đang đứng trước sân nhà T thì C và H cầm hung khí chạy vào sân còn X chỉ đứng ở ngoài đường. Tiếp đó, T và T mỗi người cầm 01 con dao di chuyển sang bên hông trái nhà rồi chém nhiều nhát vào vách tôn nhà của T. H và C đứng trước hiên nhà dùng gậy kim loại đánh vào vách trước nhà. Quá trình đó, H trực tiếp đập vỡ một chiếc đèn năng lượng mặt trời treo trên cửa sổ trước nhà và đập trúng một thiết bị thu phát Wifi mắc trước hiên nhà làm rơi xuống đất. H đi đến vị trí hông trái nhà phát hiện có chiếc xe ô tô, BKS 60M-4323 (loại xe U-Oát) của T, H dùng dao phát đập 01 phát làm vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô. Lúc này, vợ của T gọi

điện thoại cho Mã Văn L sinh năm 1993 trú cùng tiểu khu 1535, xã Q đến giúp thì L rủ Nguyễn Trương Bảo C sinh năm 1991, trú tại thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước đi cùng. Khi đi, L cầm theo một cây cuốc và điều khiển xe máy Dream biển kiểm soát: 93H3. 0178 chở C. Khi L và C đến đoạn đường trước nhà T thì thấy nhóm của T nên đã bỏ chạy còn L một mình chạy vào hướng nhà T. Khi chạy vào, L thấy C đang đứng cách khoảng 2m, L lao đến đánh từ trên xuống về hướng C đưa gậy lên đỡ nên không trúng người. L tiếp tục chạy vào thì gặp H và H đang đứng ở sân nên lao đến dùng cuốc đánh liên vóp 2 nhát về hướng H rồi đưa cuốc lên định đánh về hướng của H, H đánh vào cuốc của L làm cuốc rơi khỏi tay L, đồng thời H cũng bị ngã xuống đất. L tiếp tục chạy vào hướng cửa nhà T, khi đến vị trí giữa sân cách hiên nhà khoảng 2m thì gặp T cùng T đang đi từ phía trong nhà ra. Phát hiện thấy L còn cách mình khoảng 01m, T cầm dao bằng tay phải, trở sòng dao đưa lên đánh ngang từ phải sang trái trúng vào miệng của L 01 nhát làm L ngã xuống sân. Thấy vậy, T, H, C, H cùng dùng hung khí của mình lao đến đánh nhiều nhát vào người L. Sau khi bị đánh L vùng dậy bỏ chạy vào trong nhà T, nhóm của T cũng rời khỏi hiện trường, quay về trụ sở Công ty Long S.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ % TTCT của Mã Văn L hiện tại là 12%. Vết thương vùng miệng gây tổn thương các răng và chấn thương vùng thái dương phải là do bị vật tày tác động gây nên. Các vết thương tại môi trên, lòng bàn tay phải, mu ngón 1 bàn tay trái và các vết xước da nông vùng lưng, hai cánh tay là do bị vật sắc hoặc vật có cạnh tác động gây nên.

Ngày 08/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức có Công văn số 122 yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông tách tỷ lệ % TTCT đối với từng vết thương cụ thể của Mã Văn Lực. Ngày 13/12/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông có Công văn số 04/CV/TTPY tách tỷ lệ % TTCT đối với từng vết thương cụ thể của Mã Văn L như sau: Mất răng cửa R21, tỷ lệ 02%. Mất răng cửa R22, tỷ lệ 02%. Mẻ răng cửa R11, tỷ lệ 01%. Mẻ răng cửa R14, tỷ lệ 0,75%. Mẻ răng cửa R24, tỷ lệ 0,75%. Lung lay răng R23 không có tỷ lệ %. Sẹo môi trên kích thước nhỏ, tỷ lệ 03%. Sẹo lòng bàn tay phải kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%. Sẹo ngón tay trái kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%. Tất cả các vết xước da nông vùng lưng, hai tay không để lại sẹo nhưng ở lại vết biến đổi sắc tố da, tỷ lệ 01%. Vết sưng nề vùng thái dương không có tỷ lệ %.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 25/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ % TTCT của Hoàng Huy H hiện tại là 03%. Vết thương vùng má trái do bị vật sắc hoặc vật có cạnh tác động theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/TgT 25/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ % TTCT của Trần Minh X hiện tại là 05%. Vết thương ngón I bàn chân trái là do bị vật sắc tác động theo hướng từ trên xuống dưới gây nên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 07/03/2022 của hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Tuy Đức kết luận: 01 (một) thiết bị WiFi màu trắng, loại máy MF253S, TD-LTE (Không kiểm tra tình trạng) có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 18/10/2021 là 143.000 đồng (một trăm bốn mươi ba nghìn đồng); 01 (một) đèn năng lượng màu đen, bị vỡ toàn bộ mặt kính phía trước (không rõ loại, nhãn hiệu) có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày

18/10/2021 là 585.000 đồng (năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô biển kiểm soát: 60M-4323 có kích thước 60cm x 1m20, bị nứt vỡ không rõ hình thù, kích thước (60x80)cm có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 18/10/2021 là 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Sam sung, màu đỏ mua vào năm 2019, do không xác định rõ đặc điểm, chủng loại nên không đủ cơ sở để xác định giá trị thiệt hại bao nhiêu tiền Việt Nam đồng và 01 (một) nắp nhựa trên, sau tay lái cùng hộp đo công tơ mét và đèn pha trước bị vỡ, đã qua sử dụng của xe mô tô BKS 93H3- 0178 có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 18/10/2021 là 133.750 đồng (một trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 991.750 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 thiết bị wifi màu trắng, loại máy MF2535, TD-LTE; 01 đèn năng lượng màu đen bị vỡ toàn bộ mặt kính; 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, loại xe nữ, màu sơn nâu, số khung: DCGOA5PD-026301, số máy: 50FMG3-00026301, biển số 93H3-0178; 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,31cm; 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,54cm; 02 (hai) con dao phát dài 78cm, phân lưỡi dao rộng nhất là 05cm, đầu dao bằng, cán bằng tre hình tròn, đường kính 23cm

Đối với con dao Hồ Văn T Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức quyết định truy tố các bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 (Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Hồ Văn T và Dương Mộng H); Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Hồ Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/12/2021.

Bị cáo Mai Hữu H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/3/2022

Bị cáo Nguyễn Quang T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/3/2022

Bị cáo Dương Mộng H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/3/2022. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp Bản án số 93/2021/HSST, ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Dương Mộng H

Bị cáo Nguyễn Quốc C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/3/2022

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh L yêu cầu các bị cáo bồi thường 70.000.000đ, các bị cáo đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của các bị cáo đối với bị hại.

Quá trình giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh T yêu cầu bị cáo Dương Mộng H và Mai Hữu H bồi thường 5.000.000đ, H và H đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của các bị cáo đối với anh T.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả cho anh Trịnh Đắc T 01 thiết bị wifi màu trắng, loại máy và 01 đèn năng lượng màu đen bị vỡ toàn bộ mặt kính. Trả lại cho Mã Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, loại xe nữ, màu sơn nâu, số khung: DCGOA5PD-026301, số máy: 50FMG3-00026301, biên số 93H3-0178 là chủ sở hữu hợp pháp.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,31cm; 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,54cm; 02 (hai) con dao phát dài 78cm, phân lưỡi dao rộng nhất là 05cm, đầu dao bằng, cán bằng tre hình tròn, đường kính 23cm.

Đối với xe mô tô (loại xe độ chế) không có biển số Nguyễn Quang T và Mai Hữu H sử dụng đi đến nhà Trịnh Đắc T, qua xác minh xác định sau khi vụ việc xảy ra T đã bán chiếc xe nói trên cho người dân không rõ nhân thân lại lịch, hiện không biết chiếc xe ở đâu nên không đề cập xử lý.

Đối với con dao Hồ Văn T sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm được nên không đề cập

Đối với hành vi hủy hoại tài sản của Dương Mộng H và Mai Hữu H không đủ định lượng xử lý hình sự nên Cơ quan CSĐT đã chuyển cho Công an huyện Tuy Đức quyết định xử phạt hành chính nên không đề cập.

Đối với tỷ lệ thương tích của Trần Minh X là 05% và Hoàng Huy H 03%, Xuân và Hùng có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nên không đề cập xử lý.

Đối với thương tích của Dương Mộng H, Phan Thị V và Trịnh Đắc T do thương tích nhẹ, không đi điều trị nên đã làm đơn từ chối giám định nên không đề cập.

Đối với Trần Minh X gọi cho Tới nói bị đánh không nói T đi đánh trả thù và cũng không tham gia đánh anh L nên không có căn cứ để xử lý

Đối với số tiền 50.000.000đ anh Trịnh Đắc T khai để trong nhà bị mất, quá trình điều tra xác minh không có căn cứ để xác định nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã công bố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản kết luận giám định thương tích, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 18/10/2021, tại tiểu khu 1535, thuộc bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Hồ Văn T, Nguyễn Quang T, Mai Hữu H, Nguyễn Quốc C, Dương Mộng H do mâu thuẫn từ trước đã có hành vi sử dụng dao và thanh kim loại vuông là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Mã Văn L với tỷ lệ thương tích của Mã Văn L là 12 %. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...”

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo H và bị cáo T đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về hình phạt: Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của mình, pháp luật buộc các bị cáo phải biết sức khỏe, tính mạng của con người luôn được pháp luật bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của của bị hại. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, nhưng cần xem xét mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

[6]. Việc bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa người bị hại anh Mã Văn L yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*), các bị cáo đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận, cụ thể: Bị cáo Mai Hữu H bồi thường 14.000.000đ (*Mười bốn triệu*); Bị cáo Nguyễn Quang T bồi thường 14.000.000đ (*Mười bốn triệu*); Bị cáo Nguyễn Quốc C bồi thường 14.000.000đ (*Mười bốn triệu*); Bị cáo Hồ Văn T bồi thường 14.000.000đ (*Mười bốn triệu*), được khấu trừ 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, bị cáo phải bồi thường tiếp 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) và bị cáo Dương Mộng H bồi thường 14.000.000đ (*Mười bốn triệu*), được khấu trừ 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, bị cáo phải bồi thường tiếp 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*).

Quá trình giải quyết vụ án anh Trịnh Đắc T yêu bị cáo Mai Hữu H và bị cáo Dương Mộng H bồi thường 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tài sản bị hư hỏng, bị cáo H và bị cáo H đồng ý bồi thường mỗi bị cáo 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) cho anh Trịnh Đắc T nên cần ghi nhận.

Đối với yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) của anh Trịnh Đắc T để trong nhà bị mất. Xét thấy, quá trình điều tra xác minh không có căn cứ để xác định nên không chấp nhận yêu cầu này của anh T cần bác là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị M nộp 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) khắc phục hậu quả cho bị cáo H và chị Nhâm Ngọc T nộp 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) khắc phục hậu quả cho bị cáo T. Tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên không đề cập.

Ngoài ra, không có ai yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết

[7]. Việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,31cm; 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,54cm; 02 (hai) con dao phát dài 78cm, phân lưỡi dao rộng nhất là 05cm, đầu dao bằng, cán bằng tre hình tròn, đường kính 23cm là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 thiết bị wifi màu trắng, loại máy và 01 đèn năng lượng màu đen bị vỡ toàn bộ mặt kính, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Trịnh Đắc T; 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, loại xe nữ, màu sơn nâu, số khung: DCGOA5PD-026301, số máy: 50FMG3-00026301, biên số 93H3-0178 Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho Mã Văn Lực là các chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

Đối với con dao Hồ Văn T Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm được nên không đề cập

Đối với xe mô tô (loại xe độ chế) không có biển số Nguyễn Quang T và Mai Hữu H sử dụng đi đến nhà Trịnh Đắc T, qua xác minh xác định sau khi vụ việc xảy ra T đã bán chiếc xe nói trên cho người dân không rõ nhân thân lại lịch, hiện không biết chiếc xe ở đâu nên không đề cập xử lý.

[8]. Đối với hành vi hủy hoại tài sản của Dương Mộng H và Mai Hữu H không đủ định lượng xử lý hình sự nên Cơ quan CSĐT đã chuyển cho Công an huyện Tuy Đức quyết định xử phạt hành chính nên không đề cập.

[9]. Đối với tỷ lệ thương tích của Trần Minh X là 05% và Hoàng Huy H 03%, Xn và H có đơn không yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự nên không đề cập xử lý.

[10]. Đối với thương tích của Dương Mộng H, Phan Thị V và Trịnh Đắc T do thương tích nhẹ, không đi điều trị nên đã làm đơn từ chối giám định nên không đề cập.

[11]. Đối với Trần Minh X gọi cho Tới nói bị đánh không nói T đi đánh trả thù và cũng không tham gia đánh anh L nên không có căn cứ để xử lý

[12]. Đối với số tiền 50.000.000đ anh Trịnh Đắc T khai để trong nhà bị mất, quá trình điều tra xác minh không có căn cứ để xác định nên không đề cập xử lý.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Hồ Văn T và Dương Mộng H).

1.1. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/12/2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Mai Hữu H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/3/2022

1.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/3/2022

1.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/3/2022

1.5. Xử phạt bị cáo Dương Mộng H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp 06 tháng tù của Bản án số: 93/2021/HSST, ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, bị cáo Dương Mộng H phải chấp hành chung hình phạt của cả hai bản án là 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/3/2022

2. Việc bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Mã Văn L số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), cụ thể: Bị cáo Mai Hữu H bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu); Bị cáo Nguyễn Quang T bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu); Bị cáo Nguyễn Quốc C bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu); Bị cáo Hồ Văn T bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu), được khấu trừ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, bị cáo phải bồi thường tiếp 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và bị cáo Dương Mộng H bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu), được khấu trừ 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, bị cáo phải bồi thường tiếp 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Mai Hữu H và bị cáo Dương Mộng H bồi thường cho anh Trịnh Đắc T mỗi bị cáo 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm Thi hành án

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả 01 thiết bị wifi màu trắng, loại máy và 01 đèn năng lượng màu đen bị vỡ toàn bộ mặt kính cho anh Trịnh Đắc T; 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, loại xe nữ, màu sơn nâu, số khung: DCGOA5PD-026301, số máy: 50FMG3-00026301, biên số 93H3-0178 cho anh Mã Văn Lực.

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,31cm; 01 thanh kim loại vuông có cạnh dài 02cm, chiều dài 1,54cm; 02 (hai) con dao phát

dài 78cm, phân lưỡi dao rộng nhất là 05cm, đầu dao bằng, cán bằng tre hình tròn, đường kính 23cm. *(Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng).*

4. Về án phí Hình sự và dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn T, Mai Hữu H, Nguyễn Quang T, Dương Mộng H và Nguyễn Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 600.000đ *(Sáu trăm nghìn đồng)*; Các bị cáo Nguyễn Quang T và Nguyễn Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 700.000đ *(Bảy trăm nghìn đồng)*; Bị cáo Mai Hữu H phải chịu 825.000đ *(Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* và bị cáo Dương Mộng H phải chịu 725.000đ *(Bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng PV 06; PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có qlnvlq;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Khiêm